

BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH & XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA ĐÀ NẴNG



Khoa: CÔNG NGHỆ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT BÀI GIẢNG

LUẬT XÂY DỰNG

TÀI LIỆU DÙNG CHO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

Đà Nẵng, năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: LUẬT XÂY DỰNG

Mã học phần:

Thời gian thực hiện học phần: 45 giờ; (Lý thuyết: 27 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 15 giờ; Kiểm tra: 3 giờ)

I. Vị trí, tính chất của học phần:

- Vị trí: môn khoa học cơ sở của ngành xây dựng
- Tính chất: giúp SV thiết kế các dạng móng thường gặp- thành phần chịu tải trọng lớn nhất, chiếm 30% giá thành xây dựng

II. Mục tiêu học phần:

- Môn học giúp sinh viên hiểu Luật xây dựng điều chỉnh các vấn đề liên quan đến các hoạt động xây dựng
- Sự cần thiết hiểu biết pháp luật về xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên khi ra trường sẽ làm việc tốt công việc mà họ đảm nhận. Mặt khác cũng nhằm mục đích nâng cao trách nhiệm của mọi người trước pháp luật trong quá trình đầu tư xây dựng công trình, đảm bảo hiệu quả kinh tế xã hội của mọi nguồn vốn đầu tư, khai thác tốt tài nguyên, tiềm năng lao động, đất đai và mọi tiềm năng khác của đất nước.

III. Nội dung học phần:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Chương 1 Những vấn đề chung về pháp luật	5	2	3	1
2	Chương 2: Luật xây dựng	10	5	4	
3	Chương 3: Quản lý chất lượng công trình theo Luật xây dựng	15	10	5	
4	Chương 4: Luật đấu thầu	15	10	3	2
Cộng		45	27	15	3

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1. Những vấn đề chung về pháp luật

Thời gian: 5giờ

1. Mục tiêu:

- Nắm được một số khái niệm cơ bản về pháp luật
- Một số nguyên tắc của luật xây dựng

2. Nội dung:

1. Một số khái niệm cơ bản về pháp luật
2. Nội dung cơ bản của luật xây dựng

3. Một số nguyên tắc của luật xây dựng

Bài 2: Luật xây dựng

Thời gian: 10giờ

1.Mục tiêu:

- Hiểu được sự cần thiết, quan điểm xây dựng luật xây dựng
- Dự án đầu tư xây dựng công trình

2. Nội dung:

1. Sự cần thiết, quan điểm xây dựng luật xây dựng
2. Quy hoạch xây dựng
3. Dự án đầu tư xây dựng công trình
4. Khảo sát, thiết kế xây dựng
5. Xây dựng công trình
6. Lựa chọn nhà thầu xây dựng
7. Quản lý nhà nước về xây dựng

Bài 3: Quản lý chất lượng công trình theo Luật xây dựng Thời gian: 15giờ

1.Mục tiêu:

- Hiểu được quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình
- Quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình

2. Nội dung:

1. Những quy định chung
2. Phân loại phân cấp công trình xây dựng
3. Quản lý chất lượng khảo sát xây dựng
4. Quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình
5. Quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình
6. Bảo hành công trình xây dựng
7. Bảo trì công trình xây dựng
8. Sự cố công trình xây dựng
9. Tổ chức thực hiện

Bài 4: Luật đấu thầu

Thời gian: 15giờ

1. Những quy định chung
2. Lựa chọn nhà thầu
3. Hợp đồng (giới thiệu)
4. Quyền và nghĩa vụ của các bên trong đấu thầu

IV. Điều kiện thực hiện học phần:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: phòng học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: bài giảng và giáo trình
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức: nắm vững các tiêu chuẩn thiết kế và yêu cầu kỹ thuật đối với môn luật xây dựng.

- Về kỹ năng: ứng dụng phần mềm tính toán luật xây dựng.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: có thể thiết kế được các loại luật xây dựng.

2. Phương pháp:

- Chuyên cần: 10%

- Kiểm tra giữa kỳ: 30%

(Đề thi mở, sinh viên được sử dụng tài liệu tham khảo)

- Thi kết thúc học phần: 60%

(Đề thi mở, sinh viên được sử dụng tài liệu tham khảo)

VI. Hướng dẫn thực hiện học phần:

1. Phạm vi áp dụng học phần: liên quan đến luật xây dựng.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập học phần:

- Đối với giáo viên, giảng viên: khuyến khích tinh thần tự học, say mê nghiên cứu khoa học cho SV

- Đối với người học: chủ động tìm kiếm tài liệu, thảo luận trong giờ học, về nhà đảm bảo thời gian tự học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

4. Tài liệu tham khảo:

- *Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội khóa 11;*

- *Luật số 38/2009/QH12 ngày 29/06/2009 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;*

- *Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

- *Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

- *Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;*

- *Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/04/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung Nghị định 209/2004/NĐ-CP về quản lý chất lượng công trình xây dựng;*

- *Thông tư 27/2009/TT-BXD ngày 31/07/2009 của Bộ xây dựng về hướng dẫn một số nội dung về quản lý chất lượng công trình;*

- *Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/06/2005 của Quốc hội về đấu thầu;*

- *Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật xây dựng;*

- *Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất kinh doanh*

vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà ở và công sở;

- Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/05/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;

- Các luật liên quan: Luật đất đai, Luật quy hoạch đô thị, Luật bảo vệ môi trường, Luật phòng cháy và chữa cháy....